TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HSST
Ngày: 21 /03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan

Bà Nguyễn Thị Mai Linh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: bà Hoàng Lê Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/HSST ngày 01 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/ HSST ngày 8 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh năm 1989; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Ngau, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình.
Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đinh Công D, Con bà: Đinh Thị D; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

1. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981
Nơi cư trú: tổ 8, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)
2. Anh Trần Đăng K, sinh năm 1976
3. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977
4. Anh Hà Văn T, sinh năm 1984
Cùng trú tại: khu7, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (đều vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952
Nơi cư trú: tổ 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)
2. Anh Khương Xuân H, sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình
Chỗ ở hiện nay: số nhà 13, tổ 11, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công T, sinh năm 1989, trú tại xóm N, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình là đối tượng nghiện chất ma túy, thường xuyên lang thang tại khu thành phố Hò để tìm kiếm sơ hở trộm cắp tài sản; Vào các ngày 16/11; 23/11 và ngày 21/12/2021, Đinh Công T đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

+ Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 16/11/2021, T đi đến khu vực Trung tâm thương mại VINCOM thuộc tổ 08, phường Đ, thành phố H phát hiện thấy 01 chiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu GALAXY màu đỏ đen của chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1981; trú tại tổ 08; phường Đ đang dựng ở vỉa hè trước cửa quầy thuốc An Thái 2 của gia đình, T đi bộ vào quầy thuốc gặp chị H mua 01 kim tiêm và 01 lọ nước cất. Khi thấy chị H đi ra phía sau nhà, quan sát thấy không có người trông coi tài sản nên T đã trộm cắp chiếc xe trên mang đến cửa hàng mua bán xe đạp cũ của ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1952; trú tổ 01; phường T, thành phố H bán cho ông T lấy số tiền 300.000đ; khi ông T trả tiền T xin thêm ông T 10.000đ để đi xe ôm, số tiền trên T đã một mình chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng hết.

+ Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 23/11/2021, T đi đến khu vực cầu Hòa Bình 2 thuộc tổ 08, phường T, thành phố H với mục đích tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi đến lán thợ xây của anh Trần Văn K; sinh năm 1976; trú tại khu 7; xã Đ, huyện T, Phú Thọ, thấy lán không đóng cửa, quan sát bên trong thấy không có người trông coi, nên T đi vào trong lán lấy trộm được 01 chiếc điện thoại Iphone 5S màu vàng của chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1977 (là công nhân của lán) đang để ở trên phản và 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243 màu đỏ của anh Trần Văn K. Sau đó Thiết mang chiếc máy cắt đến quán sửa chữa máy móc của anh Khương Xuân H; sinh năm 1992; trú tại tổ 11; phường Đ, thành phố H bán cho anh H được số tiền 400.000đ, T chi tiêu cá nhân hết, còn chiếc điện thoại di động T giữ lại để sử dụng.

+ Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ ngày 21/12/ 2021, cũng với ý định đi lang thang tìm kiếm sơ hở để trộm cắp tài sản, T đi bộ đến khu vực tổ 06, phường Q, thành phố H, phát hiện thấy nhà trọ của anh Hà Văn T; sinh năm 1984; trú khu 7, xã Đ, huyện T, Phú Thọ không đóng cửa, T vào trong phòng trọ lấy trộm được 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu Maktec MT413 màu đỏ và 01 chiếc máy khoan nhãn hiệu DektonDK-ID710, cho vào bao tải có sẵn ở trong phòng trọ để mang đi tiêu thụ,

khi đi đến khu vực nhà Văn hóa tổ 06, phường Q thì bị Công an phường Q làm nhiệm vụ phát hiện và thu giữ tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 285 ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: "C*hiếc xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy A6 màu đỏ đen, số khung JSL 2105.0004896 tình trạng đã qua sử dụng trị giá 3.000.000đ".*

Tại kết luận định giá tài sản số 287 ngày 14/12 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: "*01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu Gold 16Gb, số Seri DX3NT9L0FFDQ, số IMEL 013972004862855 tình trạng đã qua sử dụng trị giá 800.000đ; 01 chiếc máy cắt kim loại nhãn hiệu Maktec MT243 màu đỏ, phần ốp bọc lưỡi màu trắng, tình trạng đã qua sử dụng trị giá 800.000đ".*

Tại kết luận định giá tài sản số 313 ngày 28/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H kết luận: "*01 máy cắt nhãn hiệu MAKTEC MT413 màu đỏ, tình trạng đã qua sử dụng trị giá 500.000đ; 01 máy khoan nhãn hiệu DEKTON DK-ID710 số DK19110014073 tình trạng đã qua sử dụng trị giá 200.000đ".*

Tổng giá trị các tài sản là 5.300.000đ.

*** Vật chứng vụ án:** 01 xe đạp địa hình nhãn hiệu Galaxy; 01 máy cắt kim loại nhãn hiệu MAKTEC MT234; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, 16Gb màu Gold; 01 chiếc máy cắt nhãn hiệu MAKTECMT413 màu đỏ; 01 chiếc máy khoan nhãn hiệu DEKTON DK-ID710 thu giữ trong quá trình điều tra đã được Cơ quan điều tra trao trả cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm, cán bọc nhựa màu đỏ; 01 chiếc bao tải màu xanh dương thu giữ trong quá trình điều tra, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo quy định.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Ông Nguyễn Văn T và anh Khương Xuân H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã bỏ ra mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 28/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Đinh Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Về hình phạt: đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s,i,h khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS Xử phạt: Đinh Công T mức án từ 7 đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại dài khoảng 16 cm, cán bọc nhựa màu đỏ và 01 chiếc vỏ bao tải màu xanh dương là cộng cụ, phương tiện phạm tội.

Đối với hành vi mua lại tài sản của ông Nguyễn Văn T và anh Khương Xuân H. Quá trình điều tra xác định ông T và anh H không biết tài sản đó do T phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với số tiền ông T và anh H đã bỏ ra để mua tài sản, nay ông T và anh H không yêu cầu bị cáo hoàn trả, nên không đề cập. Đây là tiền thu lời bất hợp pháp, do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên truy thu từ bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt: đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và của cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi và Quyết định tố tụng trên. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng đó là hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó vụ án được xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa Đinh Công T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với hành vi khách quan vụ án, phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập. Hành vi bị cáo thực hiện nêu trên đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng, HĐXX có đủ căn cứ kết luận Đinh Công T phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đinh Công T là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình gây ra là vi phạm pháp luật, xong do cần tiền chi tiêu cá nhân và mua ma túy sử dụng, coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội. Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm trên địa bàn. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả bị hại, do đó cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng cảu pháp luật là phù hợp.

Bên cạnh hình phạt chính, xét hiện bị cáo hiện không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả bị hại, các tình tiết quy định tại điểm s,i,h khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do bị cáo chiếm đoạt hiện đã được thu hồi trả bị hại, nay các bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, nên Tòa không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền ông Nguyễn Văn T và anh Khương Xuân H đã chi phí để mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nay ông T và anh H không yêu cầu bị cáo hoàn trả, do đó không đề cập giải quyết. Đây là tiền thu lời bất hợp pháp nên cần truy thu từ bị cáo để sung vào công quỹ Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng: Tich thu tiêu hủy 01 chiếc kìm bằng kim loại dài 16cm cán bọc nhựa màu đỏ và một chiếc vỏ bao tải màu xanh dương là công cụ, phương tiện phạm tội.

[6] Vế án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua tài sản của ông Nguyễn Văn T và anh Khương Xuân H, khi mua tài sản của bị cáo, ông T và anh H không nhận thức được đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do vậy không đề cập trách nhiệm trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Đinh Công T phạm tội " Trộm cắp tài sản"

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 173 BLHS, các điểm s,i,h khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Đinh Công T 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tich thu xuất hủy 01 chiếc kìm sắt bằng kim loại dài 16cm, cán màu đỏ và một chiếc vỏ bao tải màu xanh dương.

Vật chứng được niêm phong theo quy định và có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB ngày 17/03/2022, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Truy thu số tiền 700.000đ từ bị cáo Đinh Công T để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Đinh Công T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố H;
- CQĐT, CQTHAHS CATPH;
- THADS thành phố H;
- Bị cáo,bị hại;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Thành Niên